

KẾ HOẠCH
Chiến lược phát triển trường Mầm non 23/11
giai đoạn 2021-2025

Trường Mầm non 23/11, nằm trên đường Bà Triệu, khu phố 01 Thị trấn Hóc Môn, hoạt động từ năm 1976, chính thức thành lập theo quyết định số 01/QĐ-UB ngày 9/1/1992. Trường Mầm non 23/11 được tiếp thu từ nhà dân và đã được Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn đầu tư, xây dựng, sửa chữa dần theo từng năm. Tổng diện tích đất 2.032,8m² trong đó diện tích xây dựng là 1.009,32 m², diện tích sân chơi 1.023,48 m².

Trường có 14 phòng học, 02 phòng ban giám hiệu, 01 phòng hành chính, 01 phòng đa chức năng, 01 nhà bếp, 01 phòng y tế, 01 phòng thư viện, 01 phòng bảo vệ và một số công trình phụ khác.

Tổng số cán bộ, giáo viên, công nhân viên là 48 người. Trường có 14 lớp học với tổng số học sinh là 410 học sinh với 04 độ tuổi từ 02 tuổi đến 5 tuổi.

Nhà trường đã xây dựng được đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên luôn đoàn kết, có trách nhiệm, năng động, sáng tạo. Giáo viên yêu nghề, mến trẻ, luôn học hỏi tìm tòi và vận dụng đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phát huy tính tích cực của trẻ. Tỷ lệ giáo viên dạy giỏi, chiến sĩ thi đua luôn được duy trì về số lượng, chất lượng chăm sóc giáo dục ngày càng được nâng cao. Năm học 2020-2021, trường có 29 giáo viên, trong đó 24/29 đạt trình độ trên chuẩn đạt tỷ lệ 82,76%), 5/29 giáo viên đạt chuẩn, tỷ lệ 17,24% (Cao đẳng sư phạm) được phân công trực tiếp làm công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

I. PHÂN TÍCH THỰC TRẠNG VÀ BỐI CẢNH NHÀ TRƯỜNG

1. Thực trạng nhà trường

1.1. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Số lượng

STT	TỔ- BỘ PHẬN	Số lượng thành viên
1	Ban giám hiệu	03
2	Tổ văn phòng	12
3	Tổ chuyên môn Nhóm 25-36 tháng	06
4	Tổ chuyên môn Nhóm- Mầm	07
5	Tổ chuyên môn khối chồi	08
6	Tổ chuyên môn khối Lá	08

7	Tổ cấp dưỡng	06
---	--------------	----

Các tổ chức Đảng, đoàn thể, hội quần chúng trong đơn vị:

STT	Đoàn thể	Số lượng
1	Chi bộ	23 Đảng viên
2	Công đoàn	48 Công đoàn viên
3	Chi đoàn	09 đoàn viên TNCS
4	Hội chữ thập đỏ	48 thành viên
5	Ban đại diện cha mẹ học sinh	5 thành viên

Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học

1.2. Quy mô lớp, học sinh

Tổng số lớp: 14 nhóm lớp

Tổng số học sinh: 410

Số học sinh trung bình/lớp: 29.28/lớp

1.3. Cơ sở vật chất, nguồn kinh phí

Tổng diện tích: 2.048 m²

Số phòng học: 14

Số phòng bộ môn 01, gồm: phòng đa chức năng

Số phòng hỗ trợ học tập: 0, gồm: 0

Khối phòng văn phòng: 1, gồm: 1

Trang thiết bị dạy học: Máy vi tính, máy in, máy photo, tủ, bàn ghế

Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách, nguồn phát triển sự nghiệp, học phí...

NỘI DUNG	SỐ LƯỢNG	TỔNG DIỆN TÍCH (m ²)	SỐ LIỆU THIẾT BỊ
Tổng diện tích đất sử dụng		2.048	
Số phòng sinh hoạt chung	14	730.75	
Diện tích bếp ăn (m ²)	01	40.5	

Diện tích phòng hiệu trưởng (m ²)	01	16.65	
Diện tích phòng Phó hiệu trưởng (m ²)	01	19	
Diện tích phòng nhân viên (m ²)	01	6.09	
Diện tích đa chức năng (m ²)	01	49.5	
Diện tích phòng y tế (m ²)	01	14	
Diện tích phòng thường trực, bảo vệ (m ²)	01	3.6	
Diện tích khu đất làm sân chơi, sân tập.	02	1015.3	
Số phòng vệ sinh	16	137.57	
Diện tích khu để xe giáo viên và nhân viên (m ²)	01	55	
Diện tích phòng giặt	01	6.09	
Diện tích kho nước uống	01	6.09	
Diện tích kho thực phẩm	01	5.0	
Diện tích kho Đồ dùng trú	01	6.25	
Tổng số đầu sách trong nhà trường (cuốn)	01		316 cuốn
Số máy tính dùng cho hệ thống văn phòng và quản lý			07 bộ
Số máy tính dùng phục vụ học tập			14 bộ
Số máy tính được kết nối internet			21 máy
Các hạng mục và thiết bị khác (nếu có thì thêm cột và ghi cụ thể)Ti vi , bảng tương tác, máy chiếu			13 ti vi 01 máy chiếu

1.4. Chất lượng đào tạo:

- Năm 1983 nhận Huân chương lao động hạng 03; Năm 1985 bằng khen của Hội

đồng Bộ trưởng; Năm 1999-2000 nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ giáo dục; Năm 2003 nhận cờ “Đơn vị xuất sắc” của Ủy ban nhân dân Thành phố; Năm học 2015-2016 nhận cờ “Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua” của Ủy ban nhân dân Thành phố; Tháng 10/2016 nhà trường được Công nhận trường mầm non đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1; Năm học 2018-2019 nhận Bằng khen của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đạt thành tích xuất sắc trong hai năm liền. Nhiều năm liền nhà trường đã đạt được thành tích “Tập thể lao động xuất sắc”..

- Chi bộ trường trong sạch vững mạnh: từ năm 2014 đến năm 2016, 2019.

- Công đoàn vững mạnh từ năm 2010 đến nay.

- Chi đoàn Xuất sắc từ năm học 2010 đến nay.

- Ngoài ra, nhà trường đạt thành tích cao trong các phong trào, Hội thao chào mừng các ngày lễ lớn trong năm do các cấp lãnh đạo tổ chức.

2. Bối cảnh giáo dục của quốc gia, địa phương và nhà trường

2.1. Bối cảnh bên ngoài

2.1.1. Thời cơ

- + Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ quyết định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, giúp cho nhà trường chủ động trong công tác tổ chức bộ máy, sử dụng, quản lý nhân sự và điều hành mọi hoạt động nhà trường.

- + Nghị quyết 05/2005/NQ-CP của chính phủ về xã hội hóa các hoạt động giáo dục, là cơ sở để huy động mọi nguồn lực trong xã hội.

- + Nghị quyết số 29-NQ/TW của Hội nghị Trung Ương 8 – Khóa IX về “ Đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

2.1.2. Thách thức

- + Đòi hỏi CBQL nhà trường phải có năng lực ra quyết định phù hợp với quyền tự chủ về nhân sự và tài chính.

- + Cán bộ - Giáo viên - Nhân viên phải có năng lực đóng góp xây dựng và tham gia vào việc phát triển nhà trường.

- + Đội ngũ nhà giáo phải có kỹ năng làm việc tập thể, có kỹ năng giải quyết vấn đề; toàn tâm toàn ý hết lòng vì sự nghiệp chung của đơn vị, của ngành. Thực hiện có hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục trẻ và đạt các tiêu chí đề ra.

2.2. Bối cảnh bên trong

Công tác quản lý của nhà trường: có kế hoạch cụ thể theo từng tháng, tuần, được tổ chức triển khai thực hiện, đánh giá rút kinh nghiệm kịp thời theo từng giai đoạn. Nhà trường thực hiện tốt quy chế dân chủ, thực hiện 03 công khai, rõ ràng được thể hiện rõ qua từng hoạt động. Tạo bầu không khí sư phạm lành mạnh, môi trường thân thiện cùng hợp tác chia sẻ hoàn thành nhiệm vụ được phân công.

Tập thể giáo viên nhiệt tình, tâm huyết với nghề, nhiều giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi, chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; 100% giáo viên biết sử dụng vi tính, có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong việc dạy học.

Các cháu ngoan, có ý thức tham gia sinh hoạt học tập, hoạt động vui chơi, có kỹ năng, nề nếp tốt, đạt danh hiệu Cháu ngoan Bác Hồ và Bé khỏe ngoan, đạt giải phong trào năng khiếu của huyện phát động.

2.2.1. Điểm mạnh Tính đến tháng 09/2020

- Về trình độ đào tạo:

+ CBQL đạt trên chuẩn 03/03, tỉ lệ 100%

+ Giáo viên: 29/29 giáo viên- Đạt chuẩn: 29/29 đạt 100% - Trên chuẩn: 24/29 đạt 82.75%.

- Về trình độ chính trị: 11 Trung cấp (BGH: 3, GV: 8)

- Về trình độ quản lý: 01/3 đạt trình độ cử nhân quản lý giáo dục; 02/3 bồi dưỡng quản lý Hiệu trưởng..

- Đạt CSTĐCS: 06; Lao động tiên tiến 40/42 (95.23%)

2.2.2. Điểm yếu

- Trường được tiếp quản từ nhà dân đưa vào hoạt động từ 1976, thành lập vào tháng 9/1992 đến nay, cơ sở vật chất xuống cấp nhiều, sàn nhà và tường ẩm thấp; sân ngập nước khi gặp mưa lớn và triều cường lên. Trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi còn ít, chưa đa dạng phong phú, không có đủ các phòng chức năng phục vụ cho các giờ hoạt động của trẻ.

- Một số giáo viên lớn tuổi, ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế.

3. Các vấn đề chiến lược

3.1. Danh mục các vấn đề

3.1.1. Đội ngũ:

- Tập trung nâng cao chất lượng bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Đổi mới phương pháp giáo dục mầm non, nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục, đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy của giáo viên.

3.1.2. Cơ sở vật chất:

- Tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị hiện đại, tu bổ sửa chữa kịp thời các thiết bị hư hỏng và không phù hợp, nhằm đáp ứng yêu cầu chăm sóc nuôi dạy trẻ.

3.1.3. Xã hội hóa giáo dục:

- Tạo sự đồng thuận trong và ngoài nhà trường, phát huy các nguồn lực nhằm thực hiện việc xã hội hóa cho giáo dục phục vụ cho đơn vị.

3.1.4. Học sinh:

- Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực, giúp trẻ hứng thú, tự tin đến trường. Tăng cường rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ phù hợp với độ tuổi.

4.2. Nguyên nhân của vấn đề:

- Cơ sở vật chất xuống cấp

- Diện tích không đảm bảo theo tiêu chuẩn trường MN đạt chuẩn

4.3. Các vấn đề ưu tiên giải quyết trước:

- Xây dựng kế hoạch từng bước tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị hiện đại, tu bổ sửa chữa kịp thời các thiết bị hư hỏng và không phù hợp, nhằm đáp ứng yêu cầu chăm sóc nuôi dạy trẻ.

- Cải tạo, sắp xếp phòng nhóm, sân bãi thuận tiện trong điều kiện hiện có để chăm sóc, giáo dục trẻ tốt nhất có thể.

- Kiến nghị cấp có thẩm quyền xây mới trường để đảm bảo diện tích theo quy định của trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

4.2.1. Đội ngũ:

- Tăng cường quản lý đội ngũ, xây dựng đội ngũ đủ về số lượng đảm bảo về cơ cấu phân công phù hợp khả năng từng giáo viên; đảm bảo chất lượng thực hành kỹ năng sư phạm theo Quy chế Điều lệ trường mầm non; phấn đấu đến cuối năm 2020 tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn 100%, phấn đấu đến năm 2025 có 85% giáo viên có trình độ Đại học, năm 2025 có 20% cấp dưỡng có trình độ Trung cấp.

- Tập trung thực hiện đổi mới phương pháp giáo dục mầm non cụ thể: Tăng cường bồi dưỡng chuyên đề, thao giảng nhân diện phương pháp đổi mới sáng tạo.

- Tăng cường công tác quản lý giáo dục đội ngũ nhà trường, làm tốt công tác Dạy tốt – học tốt. Nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục - nuôi dưỡng trẻ, phấn đấu xây dựng được thương hiệu giáo dục, là nơi tin cậy của phụ huynh và học sinh.

4.2.2. Cơ sở vật chất:

- Tăng cường đầu tư cho cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị phục vụ cho hoạt động nuôi và dạy. Xây dựng “Môi trường Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn”, trường học thân thiện, học sinh tích cực.

4.2.3. Xã hội hóa giáo dục:

- Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa nhà trường và cha mẹ học sinh và địa phương.

- Huy động các nguồn lực, thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục tại đơn vị.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

- Trường Mầm non 23/11 luôn nỗ lực vượt mọi khó khăn thử thách để trở thành một trong những ngôi trường có chất lượng nuôi dạy trẻ tốt của huyện, là nơi để các bậc cha mẹ học sinh lựa chọn, tin tưởng gửi gắm con em mình, là nơi giáo viên, nhân viên và các cháu luôn có nỗ lực vươn lên.

2. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường làm việc có kỷ cương, dân chủ, có nề nếp, có chất lượng giáo dục cao. Xây dựng một môi trường học tập hiện đại và thân thiện để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.

3. Hệ thống các giá trị cơ bản của nhà trường

Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường:

- Tinh thần trách nhiệm
- Lòng nhân ái
- Tính trung thực
- Tính kiên trì
- Khát vọng vươn lên
- Năng động
- Tính cộng đồng.

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

1.1. Đội ngũ:

- Xây dựng lực lượng sư phạm vững chuyên môn, giỏi nghiệp vụ; thống nhất trong tư tưởng và hành động; tự tin, có tâm huyết với nghề, yêu mến ngôi trường mình đang công tác và đáp ứng được yêu cầu phát triển giáo dục của nhà trường.

1.2. Cơ sở vật chất:

- Xây dựng môi trường sư phạm đoàn kết, có đầy đủ cơ sở vật chất để phát triển các kỹ năng, năng khiếu cho học sinh; tạo lập môi trường thân thiện giữa cô và trẻ, giữa nhà trường và phụ huynh học sinh.

- CBQL thực hiện tham mưu để được xây dựng khu hành chính quản trị.

1.3. Xã hội hóa giáo dục:

- Đẩy mạnh mối quan hệ hợp tác giữa phụ huynh học sinh, các tổ chức đoàn thể tại địa phương với nhà trường.

1.4. Học sinh:

- Nâng cao chất lượng chuyên môn. Thực hiện tốt Chương trình Giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Tạo cơ hội giúp trẻ tích cực hoạt động và phát triển đạt được các lĩnh vực mà Bộ qui định, để trẻ sẽ trở thành Cháu ngoan Bác Hồ, bé khỏe ngoan, sau này trở thành công dân có ích cho xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

100 % giáo viên đạt chuẩn và phấn đấu đạt 85% giáo viên trên chuẩn.

- Đánh giá theo chuẩn giáo viên mầm non đạt từ khá trở lên 60%.

- Phấn đấu trong suốt thời gian thực hiện kế hoạch chiến lược không có cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm pháp luật, không xảy ra tình trạng mất đoàn kết, khiếu kiện vượt cấp.

2.2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Các phòng học của trẻ được trang bị đầy đủ các thiết bị tuy nhiên chưa đảm bảo được diện tích trên trẻ theo Điều lệ trường mầm non qui định.

- Kiến nghị đến năm 2025 xây trường mới, có phòng chức năng đảm bảo được diện tích, có đầy đủ máy móc, thiết bị đảm bảo cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục.

2.3. Quy mô trường lớp, chất lượng đào tạo

* Quy mô lớp, học sinh

Tổng số lớp: 14 nhóm, lớp

Tổng số học sinh: 400

* Chất lượng đào tạo:

- Duy trì kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.
- 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình.
- Tỷ lệ bé ngoan: 80%.
- Giáo viên dạy giỏi cấp huyện: 20%/ tổng số giáo viên.
- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 80% giáo viên trở lên.
- Tập thể Lao động xuất sắc
- Cá nhân đạt CSTĐTP. Bằng khen thành phố
- Công sở văn minh sạch đẹp An toàn, môi trường xanh, sạch, đẹp.

- Tỷ lệ huy động trẻ đến trường: 98%
+ Nhà trẻ: 15%
+ Mẫu giáo: 85%.
+ Riêng trẻ 5 tuổi: 100%
- Tỷ lệ học sinh học bán trú và 2 buổi/ ngày: tỷ lệ 100%.
- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thấp còi và nhẹ cân còn dưới 1%.
- 100% lớp thực hiện Chương trình giáo dục mầm non.
- Đảm bảo an toàn cho trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non.
- Phần đầu xây dựng trường đạt chất lượng giáo dục cấp độ 1
- 100% Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng được đánh giá, xếp loại khá theo chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trường mầm non. 100% giáo viên được đánh giá, xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

Giải pháp chiến lược	Chương trình hành động	Thời gian thực hiện	Kinh phí
1. Đội ngũ: - 100% giáo viên hoàn thành ứng dụng CNTT. - Đổi mới phương pháp giảng dạy. Thực hiện có hiệu quả Chương trình Giáo dục mầm non -Cấp dưỡng có trình độ: Trung cấp nấu ăn.	- Cử 07 giáo viên học UDCNTT (HT) - Cử 01 giáo viên học nâng chuẩn lên đại học (HT) - Cử giáo viên tham gia các chuyên đề: của Bộ, Sở, Huyện, v.v...(PHT) - 02 cấp dưỡng có trình độ nghiệp vụ trung cấp nấu ăn (HT)	- Từ năm: 2021-2025	Đơn vị (intel) Cá nhân Cá nhân + đơn vị Cá nhân
2. Cơ sở vật	Căn cứ vào danh mục Đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy	1. Năm 2020: - Sửa chữa dây phòng khối lá	

chất: - Trang bị đủ Đồ dùng dạy học cho 100% các nhóm lớp theo Danh mục Bộ Giáo dục qui định	học của Bộ Giáo dục qui định để trang bị. (HT + PHT+Kế Toán)	và nhà bếp, thay toàn bộ hệ thống điện nước, xây phòng hiệu trưởng, kho thực phẩm... - Mái che sân trường: 45m² - Máy xay thịt: 01 cái - Phòng họp giáo viên - Dụng cụ nhà bếp 2. Năm 2021: - Tủ chờ nấu: 01 cái - Cải tạo, sửa chữa dãy phòng học khối chồi - Lắp một phần mái che di động sân chơi. 3. Năm 2022: - Kệ đồ chơi cho các lớp: 6 kệ - Bộ đồ chơi liên hoàn: 01 bộ - Cải tạo hệ thống điện, nước khối phòng chức năng. - Lắp mái che di động sân chơi. 4. Năm 2023: - Kệ cặp cho khối lá: 04 bộ - Kệ đồ chơi các lớp: 10 cái. - Trang bị đồ dùng, đồ chơi cho phòng chức năng. - Trải thảm có nhân tạo sân chơi cho trẻ. 5. Năm 2024: - Cải tạo hệ thống điện, thay toàn bộ hệ thống đèn, quạt trần khu nhà tròn. - Trang bị đồ dùng đồ chơi phát triển tư duy.	-Nguồn ngân sách huyện. -Nguồn học phí. -Nguồn đồ dùng thiết bị vật dụng - Nguồn ngân sách huyện - Nguồn ngân sách huyện. - Nguồn ngân sách huyện. - Nguồn phát triển hoạt động sự nghiệp.
Sửa chữa cải tạo	-Căn cứ nhu cầu thực tế (HT + PHT+Kế Toán)		
3. Xã hội hóa giáo dục: - Vận động phụ huynh	- Ban đại diện CMHS phối hợp nhà trường và giáo viên các lớp tập trung thực hiện các công trình CMHS	Từ Năm 2021 đến 2025 - Tổ chức hội thi đồng dao, khéo tay, văn nghệ.	PHHS + Đơn vị

học sinh ủng hộ kinh phí mua máy móc thiết bị gắn Camera, ...	(HT+ PHHS)	- Quà tết cho học sinh nghèo hiếu học. - Quà bánh cho bé vào dịp các ngày lễ hội lớn trong năm: tết, thiếu nhi... - Tổ chức cho cháu tham gia sinh hoạt ngoại khóa tại trường (nội dung sinh hoạt: các khu di tích lịch sử, đền tưởng niệm, doanh trại bộ đội, lễ hội giỗ tổ Hùng vương, ngày giải phóng đất nước, các ngày lễ lớn trong năm), tham quan trường tiểu học ... - Hỗ trợ khen thưởng các danh hiệu thi đua các cháu như cháu ngoan Bác Hồ, bé khỏe ngoan. - Hỗ trợ chăm sóc vườn cây của bé: mua hoa kiểng, giống cây trồng, phân bón. - Hỗ trợ cơ sở vật chất phục vụ hoạt động trẻ: Ti vi, camera, tiền điện máy lạnh.	
4. Học sinh: Tỷ lệ Chuyên cần: Trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 98% Chuẩn trẻ 5 tuổi: Trẻ Kênh A Giảm 80%	Nhà Trẻ: 85 % Mẫu giáo: 98% Phối hợp với Ủy ban Thị trấn Hóc môn tuyên truyền vận động trẻ ra lớp. Trẻ Mẫu giáo 5 tuổi :98% Phấn đấu trẻ đạt kênh A 95% Tăng cường công tác chăm	Từ năm 2021 đến 2025	Đơn vị+ CMHS hỗ trợ

trẻ Suy dinh dưỡng so với đầu vào	sóc trẻ tại trường. Phối hợp với PH cho trẻ ăn bổ sung các bữa phụ xen kẽ giữa các bữa ăn chính		
Trẻ dư cân béo phì	Tăng cường công tác truyền thông với PH, tăng cường cho trẻ vận động, phối hợp với phụ huynh có chế độ ăn phù hợp tại gia đình hạn chế chất béo, chất đường		
Trẻ đạt Bé khỏe ngoan 98%	Nâng cao chất lượng chuyên môn giúp trẻ khỏe mạnh, và phát triển theo mục tiêu và các lĩnh vực theo qui định tập (Tập thể CNGVCNV+ PHHS)		
- Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.	- Chăm sóc , trồng cây, tạo mảng xanh khuôn viên trường (Bảo vệ + BGH)		

1. Xây dựng, củng cố và phát triển đội ngũ

- 100 % giáo viên đạt chuẩn và phần đầu đạt 85% giáo viên trên chuẩn.
- Đánh giá theo chuẩn giáo viên mầm non đạt từ khá trở lên 30%, 100% đạt trở lên.
- Phần đầu trong suốt thời gian thực hiện kế hoạch chiến lược không có cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm pháp luật, không xảy ra tình trạng mất đoàn kết, khiếu kiện vượt cấp.

2. Đổi mới dạy học, nâng cao chất lượng và hiệu quả giảng dạy, giáo dục học sinh

- Nhà trường và đội ngũ giáo viên tiếp tục thực hiện giáo dục trẻ theo chương trình giáo dục mầm non theo thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, chú trọng đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. Đảm bảo đủ về cơ cấu, số lượng, chất lượng đội ngũ; đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Phát triển chương trình giáo dục mầm non phù hợp với địa phương, nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ; sử dụng phần mềm trong việc lập kế hoạch giáo dục. Tiếp tục giáo dục trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, bỏ rác đúng nơi quy định và biết phân loại rác thải; tiếp tục giáo dục an toàn giao thông cho trẻ.

- Nhà trường chỉ đạo, hướng dẫn theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ làm cơ sở cho việc xây dựng và điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ.

3. Xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ

- Các phòng học của trẻ được trang bị đầy đủ các thiết bị và đảm bảo được diện tích trên trẻ theo Điều lệ trường mầm non qui định.

- Có trường mới, có phòng chức năng đảm bảo được diện tích, có đầy đủ máy móc, thiết bị đảm bảo cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục.

4. Nguồn lực tài chính:

4.1. Kế hoạch và biện pháp tăng nguồn lực tài chính

Huy động nguồn tài chính từ tất cả các nguồn: ngân sách nhà nước và địa phương, vận động nhân dân và cha mẹ trẻ.

Tranh thủ sự đầu tư, ủng hộ của các doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội.

4.2. Giải pháp thực hiện

Thực hiện đúng theo nguyên tắc tài chính. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện thu chi các nguồn; công khai tài chính đúng quy định.

Tuyên truyền, vận động phụ huynh thường xuyên phối hợp hỗ trợ nhà trường trong mọi hoạt động. Bàn bạc thống nhất và theo dõi thu chi các khoản thu hộ của Ban đại diện cha mẹ trẻ.

Huy động các nguồn lực xã hội khác như: Doanh nghiệp tư nhân, các mạnh thường quân, ... hỗ trợ thêm kinh phí để hỗ trợ trẻ khuyết tật, trẻ em hộ nghèo.

5. Hệ thống thông tin:

- Xây dựng và củng cố kết nối mạng Internet, mạng nội bộ tại đơn vị.

- Thiết lập hệ thống Email trong nhà trường:

+ Tăng cường sử dụng địa chỉ email, mạng nội bộ trong làm việc, trong trao đổi thông tin và truy cập hệ thống thông tin trên mạng để phục vụ trong công việc hành

chính và giảng dạy.

+ Ban giám hiệu trao đổi, bàn bạc công việc chủ yếu qua Email, mạng nội bộ. Hạn chế họp hành và phát hành văn bản bằng giấy.

+ Hỗ trợ tạo địa chỉ email cho giáo viên để được thường xuyên sử dụng và thông tin liên lạc.

- Quản lý và thực hiện trên hệ thống quản lý giáo dục.

+ Phân công cán bộ phụ trách chính phần mềm quản lý giáo dục.

+ Phân quyền, nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ giáo viên chủ nhiệm của từng lớp đăng tải, quản lý thông tin, số liệu học sinh của lớp mình trên hệ thống phần mềm quản lý giáo dục, qua cổng thông tin điện tử.

- Hướng dẫn cho giáo viên tự triển khai tích hợp, lồng ghép việc sử dụng, ứng dụng các công cụ CNTT vào quá trình chăm sóc giáo dục trẻ.

- Công khai thủ tục hành chính trên hệ thống phần mềm quản lý giáo dục, qua cổng thông tin điện tử của nhà trường để giáo viên và phụ huynh tìm hiểu.

6. Quan hệ cộng đồng

- Đẩy mạnh công tác khuyến học của nhà trường và địa phương.

- Huy động các nguồn lực hỗ trợ cho việc trang bị thiết bị máy móc phục vụ hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ trong nhà trường.

7. Lãnh đạo và quản lý:

- 100% CBQL đạt trình độ trên chuẩn và Trình độ Trung cấp lý luận chính trị.

- 100% CBQL đạt LĐTĐ trở lên

8. Học sinh:

- Học sinh đạt chuyên cần từ 98 % trở lên đối với mẫu giáo và 85% trở lên đối với khối nhà trẻ, học sinh đạt Bé khỏe ngoan 80% trở lên

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến, triển khai kế hoạch, hoàn thiện cơ cấu tổ chức

*** Phổ biến, triển khai kế hoạch**

Hiệu trưởng xây dựng Kế hoạch phát triển giáo dục trường Mầm non 23/11 giai đoạn 2021 - 2025 và triển khai đến cán bộ giáo viên, viên chức nhà trường, cơ quan cấp trên, Đảng, chính quyền địa phương, phụ huynh học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

Niêm yết công khai Kế hoạch tại phòng họp cơ quan.

Hàng năm xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung đề ra theo từng năm học và có điều chỉnh bổ sung theo tình hình thực tế của đơn vị.

Hoàn thành cơ bản xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ, tham mưu đầu tư cải tạo phòng ngủ và các phòng chức năng; bổ sung trang thiết bị.

Thực hiện kiểm định chất lượng và trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ.

*** Cơ cấu tổ chức:**

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng CBGV phù hợp với yêu cầu giảng dạy

- Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

2. Lộ trình và các hoạt động cần thực hiện, kết quả cần đạt giai đoạn từ năm 2021-2025

- Cải tạo cơ sở vật chất khang trang, môi trường lớp học an toàn, thoáng mát.
- Mua sắm các trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi cho phòng chức năng và ngoài trời.
- Nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, tăng cường bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, nhân viên, CBQL giáo dục đáp ứng theo yêu cầu giáo dục.
- Hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục theo qui định.
- Trường thực hiện lộ trình đăng ký đánh giá ngoài công tác kiểm định chất lượng giáo dục.
- Đề xuất xây mới trường MN 23/11 để đảm bảo đủ diện tích theo quy định của một trường MN
- Nhà trường tiếp tục giữ vững danh hiệu trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục.

3. Chỉ đạo, phân công thực hiện

3.1/ Đối với Hiệu trưởng: Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, CNV nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn Trường.
- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến nhiều điểm trường.
- Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn Trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

3.2/ Đối với các Phó Hiệu trưởng: Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra

và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

3.3/ Đối với tổ trưởng chuyên môn: Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng các dự án phát triển của tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường.

3.4/ Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, CNV: Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.5/ Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Tăng cường giáo dục gia đình, vận động phụ huynh học sinh quan tâm đúng mức đối với con em, tránh “khoán trắng” cho nhà trường.

3.6/ Các Tổ chức Đoàn thể trong trường:

- Hằng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển Nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với Nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường

VII. KIẾN NGHỊ:

- Để chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường đạt được mục tiêu đề ra và có hiệu quả cao, ngoài nỗ lực của đội ngũ, nhà trường rất cần sự quan tâm hỗ trợ của:

- **Phòng Giáo dục và Đào tạo:** Lãnh đạo, các phòng ban chuyên môn quan tâm và hỗ trợ những vấn đề khó khăn của trường trong quá trình thực hiện như: Các hoạt động thuộc lĩnh vực chuyên môn, tài chính, tổ chức kiểm định, tổ chức nhân sự...

- **Ủy ban nhân dân huyện- Địa phương:** Quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ nhà trường xây dựng trường lớp (sửa chữa lớn hoặc xây mới, trang bị đồ dùng, đồ chơi, thiết bị

dạy học đủ cho các nhóm lớp; Hỗ trợ nhà trường ổn định nề nếp trật tự, an toàn trong khu vực xung quanh trường.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển trường Mầm non 23/11 giai đoạn 2021 đến 2025. Trong quá trình thực hiện hằng năm có điều chỉnh bổ sung phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị. Tập thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trường Mầm non 23/11 nỗ lực vượt qua khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

Nơi nhận:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT,

HIỆU TRƯỞNG

Lý Mỹ Hương

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO PHÊ DUYỆT

.....

.....

.....

.....

 Các lưu ý:

- **Trình bày đúng kỹ thuật và thể thức văn bản theo quy định.**
- **Nhiệm vụ, giải pháp nêu trên là gợi ý, tùy định hướng và mục tiêu chiến lược mà đơn vị đưa ra nhiệm vụ và giải pháp phù hợp.**
- **Tránh sao chép giữa các đơn vị.**
- **Mẫu này đã được canh lề và đánh số trang.**
- **Gửi dự thảo kế hoạch (không cần đóng tập) trước ngày 01/10/2020 để Phòng Giáo dục và Đào tạo góp ý, sau đó trường hoàn chỉnh hồ sơ gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày 30/10/2020 (2 bộ).**